TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17-PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2025/QĐST-HNGĐ	*Yên Thủy, ngày 03 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 21/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị L, sinh năm 1997

Địa chỉ: xóm Bèo, xã Lạc Lương, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1992

Địa chỉ: xóm Bèo, xã Lạc Lương, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Bùi Thị L và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

- Giao hai cháu Bùi Quốc V, sinh ngày 08/9/2013 và cháu Bùi Quốc V1, sinh ngày 22/12/2016 cho anh Bùi Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi hai cháu V, V1 đủ 18 tuổi kể từ ngày 26 tháng 8 năm 2025.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích cho anh Bùi Văn T biết quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của người trực tiếp nuôi con, nhưng anh T chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, hiện tại chị Bùi Thị L chưa phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Bùi Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Nếu chị Bùi Thị L lạm dụng việc thăm non con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì anh T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị L.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định về việc cấp dưỡng.

2.2. Về tài sản, công nợ chung:

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị L và anh Bùi Văn T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Bùi Thị L và anh Bùi Văn T không vay nợ tổ chức, cá nhân nào nên ly hôn chị L, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Bùi Thị L thỏa thuận nhận nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0001224 ngày 06/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Chị L còn được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát khu vực 17- Phú Thọ;
- THA dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Lạc L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký

Bùi Thị Lan